TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **439**/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 14 – 4 – 2022
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa – Thẩm phán: Ông Phan Trịnh Minh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thanh.
Ông Trần Văn Triều.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Viết Nhiên – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Cao Hoàng Thắng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 291/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/9/2020 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 950/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hồ Thị Thanh L, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số 22/28, Phường X, quận BT, Thành phố H.

- *Bị đơn:* Ông Daguman Jr Robert M, sinh năm 1954.

Quốc tịch: Hoa Kỳ.

Địa chỉ: 202 Santos St Sanfrancisco CA 94134 USA (Hoa Kỳ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn bà Hồ Thị Thanh L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Thanh L và ông Daguman Jr Robert M tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thành phố H theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 21/7/2008, vào sổ đăng ký kết hôn số 2448 quyển số 09 ngày 23/7/2008.

Sau khi kết hôn, ông Daguman Jr Robert M trở về nước Hoa Kỳ (USA) sinh sống và làm việc, hai bên chỉ liên lạc với nhau qua điện thoại, đến năm 2016 ông Daguman Jr Robert M có sang Việt Nam thăm bà L. Năm 2019, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, ông Daguman Jr Robert M ghen tuông với bà L, dùng những lời lẽ xúc phạm danh dự, nhân phẩm và hành hạ tinh thần bà L, không tôn trọng bà L. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không đem lại hạnh phúc, hai người không còn quan tâm, yêu thương nhau, bà L yêu cầu ly hôn ông Daguman Jr Robert M.

Về con chung: Bà L trình bày không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà L trình bày không có.

Đối với bị đơn ông Daguman Jr Robert M:

Do ông Daguman Jr Robert M hiện đang cư trú tại nước Hoa Kỳ (USA) nên Tòa án nhân dân Thành phố H đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp ra nước ngoài và đăng trên cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại nước Hoa Kỳ (USA) để niêm yết, tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Daguman Jr Robert M biết như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, ngày giờ mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, ngày giờ mở phiên tòa vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm. Tòa án nhân dân Thành phố H thông báo và yêu cầu ông Daguman Jr Robert M có văn bản trình bày về quan hệ hôn nhân, về con chung, về tài sản chung, về nợ chung trong quá trình chung sống giữa bà Hồ Thị Thanh L và ông Daguman Jr Robert M, đồng thời trình bày ý kiến của ông Daguman Jr Robert M đối với yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Thanh L. Tuy nhiên, ông Daguman Jr Robert M không cung cấp văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án nhân dân Thành phố H mặc dù các thủ tục ủy thác niêm yết, tống đạt, đăng trên cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại nước Hoa Kỳ (USA) hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án như đã nêu trên đối với ông Daguman Jr Robert M.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn bà Hồ Thị Thanh L có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn ông Daguman Jr Robert M đã được cơ quan có thẩm quyền niêm yết, tống đạt, đăng trên cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại nước Hoa Kỳ (USA) hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, ngày giờ mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, ngày giờ mở phiên tòa vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng ông Daguman Jr Robert M vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân Thành phố H thụ lý vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với các đương sự vắng mặt, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Bà Hồ Thị Thanh L và ông Daguman Jr Robert M có thời gian chung sống rất ít, hiện nay vợ chồng không sống chung, mỗi người ở một nơi, cho thấy quan hệ vợ chồng giữa bà Hồ Thị Thanh L và ông Daguman Jr Robert M không còn tồn tại trên thực tế, mục đích hôn nhân không đạt được, nên có cơ sở đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Hồ Thị Thanh L đối với ông Daguman Jr Robert M. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Hồ Thị Thanh L trình bày không có nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H, Hội đồng xét xử nhận định:

Xét về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Hồ Thị Thanh L khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Daguman Jr Robert M hiện đang cư trú tại nước Hoa Kỳ (USA), đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố H theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Khoản 3 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét sự vắng mặt của nguyên đơn bà Hồ Thị Thanh L và bị đơn ông Daguman Jr Robert M tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn bà Hồ Thị Thanh L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Đối với bị đơn ông Daguman Jr Robert M: Tòa án nhân dân Thành phố H đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp ra nước ngoài và đăng trên cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại nước Hoa Kỳ (USA) để niêm yết, tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Daguman Jr Robert M biết như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, ngày giờ mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, ngày giờ mở phiên tòa vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm. Tòa án nhân dân Thành phố H thông báo và yêu cầu ông Daguman Jr Robert M có văn bản trình bày về quan hệ hôn nhân, về con chung, về tài sản chung, về nợ chung trong quá trình chung sống giữa bà Hồ Thị Thanh L và ông Daguman Jr Robert M, đồng thời trình bày ý kiến của ông Daguman Jr Robert M đối với yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Thanh L. Tuy nhiên, ông Daguman Jr Robert M không cung cấp văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án nhân dân Thành phố H mặc dù các thủ tục ủy thác niêm yết, tống đạt, đăng trên cổng

thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại nước Hoa Kỳ (USA) hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án như đã nêu trên đối với ông Daguman Jr Robert M. Căn cứ Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị Thanh L đối với bị đơn ông Daguman Jr Robert M, xét thấy:

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Hồ Thị Thanh L đã cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình; đối với bị đơn ông Daguman Jr Robert M đã được Tòa án tống đạt, niêm yết, đăng trên cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại nước Hoa Kỳ (USA) hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do nên được xem bị đơn ông Daguman Jr Robert M từ bỏ nghĩa vụ chứng minh theo qui định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử căn cứ các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn bà Hồ Thị Thanh L cung cấp để xét xử vụ án.

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn ngày 21/7/2008, vào sổ đăng ký kết hôn số 2448 quyển số 09 ngày 23/7/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố H cấp cho bà Hồ Thị Thanh L và ông Daguman Jr Robert M, có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Hồ Thị Thanh L và ông Daguman Jr Robert M là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Bà Hồ Thị Thanh L yêu cầu ly hôn ông Daguman Jr Robert M với lý do sau khi kết hôn, ông Daguman Jr Robert M trở về nước Hoa Kỳ (USA) sinh sống và làm việc, hai bên chỉ liên lạc với nhau qua điện thoại, đến năm 2016 ông Daguman Jr Robert M có sang Việt Nam thăm bà Hồ Thị Thanh L. Năm 2019, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, ông Daguman Jr Robert M ghen tuông với bà Hồ Thị Thanh L, dùng những lời lẽ xúc phạm danh dự, nhân phẩm và hành hạ tinh thần bà Hồ Thị Thanh L, không tôn trọng bà Hồ Thị Thanh L. Đối với ông Daguman Jr Robert M đã được Tòa án tống đạt, niêm yết, đăng trên cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại nước Hoa Kỳ (USA) hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng ông Daguman Jr Robert M không có văn bản trả lời đối với yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Thanh L và bị đơn ông Daguman Jr Robert M cũng không có văn bản yêu cầu giải quyết việc gì đối với bà Hồ Thị Thanh L. Xét thấy, tình nghĩa vợ chồng giữa bà Hồ Thị Thanh L và ông Daguman Jr Robert M không có sự quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau; điều kiện sống mỗi người mỗi nơi không có sự chia sẻ, thực hiện các công việc trong một gia đình, khả năng đoàn tụ không có nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Hồ Thị Thanh L ly hôn ông Daguman Jr Robert M theo quy định tại Điều 19, Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Hồ Thị Thanh L trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Hồ Thị Thanh L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tại phiên tòa, như nhận định nêu trên xét thấy có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Khoản 3 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 37, Điều 91, Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 228, Khoản 1 Điều 273 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 8, Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 57 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị Thanh L đối với bị đơn ông Daguman Jr Robert M.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Hồ Thị Thanh L ly hôn ông Daguman Jr Robert M.

Giấy chứng nhận kết hôn ngày 21/7/2008, vào sổ đăng ký kết hôn số 2448 quyển số 09 ngày 23/7/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố H cấp cho bà Hồ Thị Thanh L và ông Daguman Jr Robert M không còn giá trị pháp lý khi từ ngày Bản án ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. *Về con chung:* Không xem xét, giải quyết.

3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Không xem xét, giải quyết.

4. *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:* Bà Hồ Thị Thanh L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà Hồ Thị Thanh L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0092501 ngày 04/9/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố H.

5. *Về quyền kháng cáo Bản án:*

Bà Hồ Thị Thanh L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Ông Daguman Jr Robert M cư trú ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 (Một) tháng kể từ ngày được tống đạt hợp lệ Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết, đăng trên cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại nước Hoa Kỳ (USA) hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.H;
- VKSND cấp cao tại TP.H;
- VKSND TP.H;
- Cục THADS TP.H;
- UBND TP.H (Sở Tư pháp);
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)
Phan Trịnh Minh Đức